

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 20-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Mạnh Cường;

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

- Thư ký phiên toà: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị O (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 05 năm 1963, tại tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh T và bà Phạm Thị D (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn T và 02 con; tiền án: 01 tiền án theo Bản án số 171/2020/HSST ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/02/2021, tạm giam từ ngày 10/02/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1990; địa chỉ: H, V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Chị Đàm Thị S, sinh năm 1988, vắng mặt;

3. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986, có mặt;

Cùng địa chỉ: đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Ngọc B. Vắng mặt;

2. Chị Ngô Thị Y. Vắng mặt;

3. Chị Vy Thị L. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Văn N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/02/2021, Công an phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Trần Thị O có hành vi trộm cắp tài sản do anh Nguyễn Văn N chuyển đến. Thu giữ tài sản bị trộm cắp là 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.770.000 đồng (một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 chứng minh nhân dân, 02 thẻ ngân hàng và 01 thẻ sử dụng điện đều mang tên Nguyễn Văn N; thu giữ của Trần Thị O 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 12.390.000 đồng (mười hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị O khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/02/2021, Trần Thị O một mình đi bộ từ nhà ra Trung tâm Htỉnh Lạng Sơn tại đường T, phường T, thành phố L để mua sắm tết đã nhìn thấy chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-012.85 của anh Nguyễn Văn N đang đỗ trong khu vực hội chợ, trên ghế phụ của xe có 01 chiếc ví màu đen để trên chiếc áo khoác màu đen, cửa kính hai bên không kéo lên, cửa xe bên lái khép hờ. Trần Thị O quan sát thấy trong xe không có ai, cửa kính không đóng kín liền tiến lại gần quan sát thấy chiếc ví nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trần Thị O mở hé cửa xe bên lái, lách người vào buồng lái và dùng tay phải để lấy trộm chiếc ví rồi nhanh chóng đi về phía cổng chính của Trung tâm H nhưng đã bị người dân xung quanh phát hiện và hô hoán đuổi theo, Trần Thị O liền ném chiếc ví mình vừa trộm được vào một chậu cây cảnh tại quầy bán cây cảnh của chị Vy Thị L nhằm che giấu hành vi phạm tội. Anh Nguyễn Văn N sau khi phát hiện bị mất trộm chiếc ví và được mọi người xung quanh hô hoán đã kịp thời đuổi theo giữ được Trần Thị O hỏi Trần Thị O có lấy trộm chiếc ví màu đen của mình không thì ban đầu Trần Thị O không thừa nhận, sau khi chị Vy Thị L phát hiện chiếc ví của anh Nguyễn Văn N được Trần Thị O giấu vào chậu cây cảnh và đưa trả cho anh Nguyễn Văn N, Trần Thị O đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/ĐGTSTT ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố

Lạng Sơn đã kết luận 01 (một) chiếc ví giả da màu đen có trị giá: 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng).

Ngày 08/02/2021 Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.770.000 đồng (một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng), 01 (một) chứng minh nhân dân, 02 (hai) thẻ ngân hàng và 01 (một) thẻ khách hàng sử dụng điện đều mang tên Nguyễn Văn N. Sau khi nhận lại, anh Nguyễn Văn N không có ý kiến gì.

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 13/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Thị O về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị O thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa, trong các lời khai trong hồ sơ vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn N trình bày: Ngày 07/02/2021 anh đã điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-012.85 đến Trung tâm H tỉnh, khi ra sau xe để xuống hàng đã để một chiếc ví giả da màu đen trong ca bin xe bên trong có 1.770.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân, sau khi xuống hàng xong thì phát hiện bị mất chiếc ví, được mọi người xung quanh nói anh đã cùng mọi người bắt giữ Trần Thị O, nay anh đã nhận lại toàn bộ tài sản của mình, không có yêu cầu gì. Do có việc bận không thể tham gia phiên tòa, anh Nguyễn Văn N đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn L trình bày bản thân anh được đưa cho bị cáo Trần Thị O một số tiền để mua sắm tết nhưng không nhớ đưa tổng cộng bao nhiêu và thời gian nào, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo số tiền đã thu giữ.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bao gồm chị Nguyễn Thị Thu T và chị Đàm Thị S vắng mặt tại phiên tòa, tại lời khai trong hồ sơ vụ án đều trình bày được đưa bị cáo Trần Thị O một số tiền để mua sắm tết, chị Đàm Thị S đưa cho bị cáo 5.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thu T cho bị cáo 5.000.000 đồng, sau khi cho tiền bị cáo Trần Thị O đã tiêu việc gì các chị đều không biết, đề nghị cơ quan có thẩm quyền trả lại số tiền 12.390.000 đồng cho bị cáo Trần Thị O.

Những người làm chứng bao gồm anh Nguyễn Ngọc B, bà Ngô Thị Y khai tại cơ quan điều tra với nội dung đã nhìn thấy Trần Thị O mở cửa xe bên lái và lách người vào trong buồng lái xe; người làm chứng chị Vy Thị L khai bản thân trực tiếp phát hiện chiếc ví giả da màu đen của anh Ngọc trong chậu cây cảnh mà Trần Thị O đã cất giấu sau khi trộm cắp được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị O phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; khoản 2 Điều 56; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt tù của bản án trước đối với bị cáo

tuyên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo số tiền là 5.000.000đồng. Về việc xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại toàn bộ tài sản đã thu giữ của bị cáo bao gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 12.390.000 đồng (mười hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn L trình bày: Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, bị cáo Trần Thị O đã già, có nhiều bệnh tật thường xuyên bị ngắt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tranh luận: Mức hình phạt được đề nghị dựa trên tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo và thái độ chấp hành pháp luật, việc ăn năn hối cải đối với bản án trước đó, do đó mức hình phạt đã đề nghị là phù hợp, không thay đổi nội dung luận tội.

Bị cáo và anh Nguyễn Văn L không ai có ý kiến tranh luận thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày bản thân đã ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có Đơn xin xét xử vắng mặt và lời khai trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với người tham gia tố tụng khác và phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để xác định: Ngày 07/02/2021, tại Trung tâm H tỉnh Lạng Sơn ở địa chỉ đường T, phường T, thành phố L, bị cáo Trần Thị O đã lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Văn N, lấy trộm 01 chiếc ví giả da màu đen trị giá 20.000đồng bên trong có có

1.770.000đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của anh Nguyễn Văn N, mục đích để chiếm đoạt tài sản trên. Trước đó, ngày 30/10/2020 bị cáo Trần Thị O đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, đến nay chưa được xóa án tích. Với hành vi trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị O phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản và chưa chấp hành xong hình phạt của bản án nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo phạm tội khi đang có tiền án nhưng tiền án của bị cáo được xem xét trong yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, không đánh giá bị cáo phạm tội lần này là tái phạm, do đó bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật nhưng có 01 tiền án nên xác định có nhân thân xấu.

[7] Từ những nhận định trên, nhận thấy bị cáo Trần Thị O thực hiện hành vi trộm cắp để chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng hành vi thực hiện khi đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện vào ngày 07/02/2021, đồng thời phải buộc bị cáo Trần Thị O phải chấp hành hình phạt của bản án trước, sau đó xem xét tổng hợp hình phạt của lần phạm tội này theo quy định của Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đề nghị áp dụng đối với bị cáo là cao so với hành vi bị cáo đã thực hiện ở lần phạm tội này, cần xem xét mức hình phạt thấp hơn cũng đủ sự răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo bao gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh dương, và số tiền 12.390.000 đồng (mười hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, việc trả lại không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho bị cáo. Đối với vật chứng là chiếc ví giả da màu

đen của bị hại, đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn N, sau khi nhận anh Nguyễn Văn N không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vật chứng nói trên.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị O phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị O 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 07/02/2021.

Buộc bị cáo Trần Thị O phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù theo Bản án số 171/2020/HSST ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Tổng hợp hình phạt với bản án trên, bị cáo Trần Thị O phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2021.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6+ màu xanh dương số IMEI 1: 356472092366765, số IMEI 2: 356473092366763, và 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 12.390.000 đồng (mười hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

5. Án phí: Bị cáo Trần Thị O phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA TPLS;
- CQTHAHS CA TP.Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo